TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc ----------@----------
Số: 78/QĐST - HNGĐ	T, ngày 23 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 76/2019/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai S, Sinh năm: 1991

Trú tại: Khối Yên Giang, phường V, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Hoàng Đình T, Sinh năm: 1990

Trú tại: Xóm Tiền Phong 2, xã K, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ, Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/05/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai S và anh Hoàng Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Mai S và anh Hoàng Đình T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên là Hoàng Quốc Khánh, sinh ngày: 27/8/2015 cho chị Nguyễn Thị Mai S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho anh T vì chị S không yêu cầu. Anh T có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị S và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai S tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị S đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 0001063 ngày 03/05/2019. Hoàn trả lại cho chị S số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- *Tòa án tỉnh Nghệ An*
- *VKSND huyện T*
- *Thi hành án dân sự huyện T*
- *Các đương sự*
- *UBND phường V, tp. V - NA*
- *Lưu hồ sơ*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ
Thẩm phán

Đặng Xuân Hoan